

Số: 1472 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử**  
**tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 07/2015/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016 - 2020.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 29/TTr-SCT ngày 25/5/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 2.** Giao Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này để triển khai thực hiện.

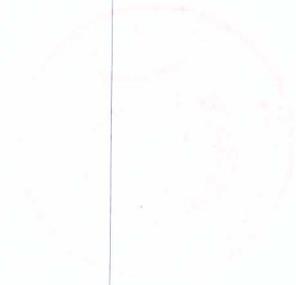
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận: *kh*

- Như Điều 3;
- Bộ Công thương (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(TV.36b).



Nguyễn Hải Ninh



## KẾ HOẠCH

### Phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND, ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh)

#### 1. Tình hình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2015

##### 1. Kết quả:

Sau 5 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015, hoạt động thương mại điện tử (TMĐT) trên địa bàn tỉnh đạt kết quả như sau:

- Thực hiện tốt vai trò quản lý Nhà nước về thương mại điện tử ở địa phương. Tích cực tham gia xây dựng, góp ý, phản biện và thực thi đầy đủ các văn bản pháp luật của Trung ương về lĩnh vực thương mại điện tử với tinh thần trách nhiệm cao.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiểu rõ về thương mại điện tử nhằm tránh thiệt hại không đáng có trên website của Sở có địa chỉ: [www.socongthuong.daklak.gov.vn](http://www.socongthuong.daklak.gov.vn).

- Triển khai tốt hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk và trang thông tin điện tử các Sở, ngành của tỉnh.

- Phối hợp với Cục Thương mại Điện tử và Công nghệ thông tin của Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt các hoạt động thống kê, điều tra khảo sát chỉ số TMĐT hàng năm, thường xuyên cung cấp thông tin trực tuyến về hoạt động TMĐT trên trang thông tin điện tử của Sở nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Tồn tại, hạn chế:

- Nguồn nhân lực phụ trách TMĐT trong doanh nghiệp và cơ quan nhà nước còn hạn chế, đội ngũ cán bộ chuyên trách còn thiếu, nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm chú trọng ứng dụng TMĐT trong sản xuất, kinh doanh.

- Phần lớn các website doanh nghiệp chỉ dừng ở mức cung cấp thông tin sản phẩm, dịch vụ kinh doanh, chưa chủ động đầu tư cập nhật thường xuyên và sử dụng website như một phương tiện kinh doanh.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp về

TMĐT còn giới hạn, chưa đáp ứng kịp yêu cầu trong giai đoạn mới hiện nay.

- Thương mại điện tử là lĩnh vực mới, phát triển nhanh, tuy nhiên trình độ về kiến thức TMĐT của cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp chỉ đáp ứng yêu cầu cơ bản, chưa chuyên sâu nên gặp khó khăn trong công tác triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn kinh phí thực hiện phát triển hoạt động TMĐT còn hạn chế, chưa đáp ứng được cho tất cả các nội dung theo kế hoạch đã xây dựng, do tỉnh Đắk Lắk là tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn kinh phí ngân sách có hạn.

## **II. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020**

### **1. Mục tiêu chung:**

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển TMĐT của tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động phổ biến được các doanh nghiệp trong tỉnh sử dụng, ứng dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

Căn cứ theo Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020 và tình hình thực tế của địa phương, tỉnh Đắk Lắk phấn đấu đến năm 2020 đạt được những mục tiêu cụ thể như sau:

- 100% dịch vụ hành chính công trực tuyến của các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt mức độ 3 và mức độ 4 (theo Quyết định số 3269/QĐ-UBND, ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

- 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin của các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện được đào tạo nâng cao trình độ về ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng đáp ứng được yêu cầu thực tế.

- 50% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên các thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp và 80% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin.

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại cho phép người dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- 70% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông cho phép người tiêu dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- Ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán TMĐT giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); giữa doanh nghiệp với khách hàng (B2C); giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước (B2G); giữa các cơ quan nhà nước với cá nhân (G2C).

### III. Nhiệm vụ và giải pháp:

#### 1. Triển khai pháp luật về TMĐT

- Phổ biến, cập nhật các quy định mới của pháp luật về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp. Triển khai tập huấn về phòng, chống gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh, phòng chống tội phạm lừa đảo trong TMĐT cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, kiến nghị, đề xuất Chính phủ, Bộ Công thương bổ sung và ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, tạo điều kiện cho sự phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan đến TMĐT trên địa bàn tỉnh; rà soát, kiểm tra các hoạt động TMĐT và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động TMĐT trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMĐT

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về lợi ích của TMĐT thông qua các hội thảo, hội nghị, tập huấn; các hoạt động truyền thông trên báo giấy, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức khác.

#### 3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT

- Tổ chức tập huấn ngắn hạn cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp. Nội dung tập trung vào các vấn đề: Xu hướng phát triển TMĐT trên thế giới và tại Việt Nam; hệ thống văn bản pháp luật về TMĐT; gian lận trong TMĐT và chế tài xử lý vi phạm; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; lập kế hoạch triển khai TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; xây dựng và quản trị website TMĐT; xây dựng thương hiệu trực tuyến, tham gia sàn giao dịch TMĐT...

- Xây dựng và tổ chức triển khai các chương trình đào tạo về TMĐT có nội dung phù hợp với nhu cầu thực tiễn và đối tượng đào tạo.

#### 4. Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT

- Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu lên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam.

Thu thập và tổng hợp thông tin về doanh nghiệp xuất khẩu, những mặt hàng có lợi thế xuất khẩu của tỉnh theo định kỳ hàng tháng để giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của tỉnh lên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam [www.vnex.com.vn](http://www.vnex.com.vn).

- Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài [www.vietnamexport.com](http://www.vietnamexport.com)

Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu tìm hiểu thông tin về các thị trường tiềm năng tại Cổng thông tin thị trường nước ngoài của Bộ Công thương. Hàng tháng, hàng tuần trên cơ sở khai thác nguồn tin từ Cổng thông tin thị trường nước ngoài; Sở Công Thương cập nhật, tổng hợp tình hình thị trường để

đưa lên trang thông tin điện tử Sở Công Thương với tên miền: *socongthuong.daklak.gov.vn* để cung cấp cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thông kê hoạt động TMĐT

Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Bộ Công Thương xử lý và công bố các số liệu thống kê về TMĐT của tỉnh.

- Khảo sát, học tập kinh nghiệm

Tổ chức đoàn đi khảo sát, học tập kinh nghiệm tại các địa phương có hoạt động TMĐT đạt kết quả tốt; khảo sát một số doanh nghiệp trong nước ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tổ chức đoàn cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp tham dự các hội nghị, hội thảo, tập huấn về TMĐT do các Bộ, ngành tổ chức.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình sản xuất của doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, tích hợp thanh toán trực tuyến, chức năng quản lý hoạt động khuyến mãi trực tuyến, cách thức quảng bá...

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ chữ ký số trong giao dịch TMĐT; nâng cao năng lực cạnh tranh hàng hóa, mở rộng thị trường xuất khẩu.

6. Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMĐT

- Đẩy mạnh ứng dụng TMĐT đối với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, nhằm tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng quy mô xuất khẩu.

- Phát triển các ứng dụng dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ cho các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Duy trì, nâng cấp các trang thông tin điện tử của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thiết lập cơ chế hợp tác về TMĐT với các đối tác thương mại trên thế giới nhằm thúc đẩy hoạt động đầu tư, xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế của tỉnh.

7. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí: 1.325 triệu đồng

Trong đó:

- Kinh phí địa phương: 715 triệu đồng (Bảy trăm; mười lăm triệu đồng).

- Kinh phí hỗ trợ từ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia: 610 triệu đồng (Sáu trăm, mười triệu đồng).

(Chi tiết danh mục thực hiện tại Phụ lục kèm theo)

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Sở Công Thương**

- Là đơn vị đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với Cục Thương mại Điện tử và Công nghệ thông tin của Bộ Công Thương; các Sở: Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch phát triển TMĐT, hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng TMĐT.

- Xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

- Đề xuất với Bộ Công Thương về việc hỗ trợ kinh phí để thực hiện kế hoạch TMĐT; chủ động huy động các nguồn vốn của các doanh nghiệp, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động TMĐT theo quy định của pháp luật; định kỳ hàng năm và đột xuất tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai cho Bộ Công Thương và UBND tỉnh.

##### **2. Sở Thông tin và truyền thông:**

- Triển khai xây dựng quy hoạch, phát triển hạ tầng viễn thông và internet tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển TMĐT.

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thống kê tình hình ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các Sở, ban, ngành, địa phương ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT, tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và TMĐT; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai chữ ký số và chứng thực chữ ký số trong các giao dịch TMĐT.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm triển khai có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

##### **3. Sở Tài chính**

Tổng hợp kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT để đưa vào dự toán thu, chi NSNN hàng năm. Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện TMĐT hàng năm của Sở Công Thương, Sở Tài chính xem xét, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh giao dự toán theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

##### **4. Sở Kế hoạch - Đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương xem xét, tham mưu UBND tỉnh đưa kế

hoạch phát triển TMĐT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm; phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn hàng năm để thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh giai đoạn 2016-2020.

#### **5. Công an tỉnh**

Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát an ninh, an toàn thông tin trong thương mại điện tử.

#### **6. Các Sở, ban, ngành liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện kế hoạch này.

#### **7. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ nội dung của Chương trình, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn quản lý.

#### **8. Các doanh nghiệp, hiệp hội**

- Chủ động triển khai TMĐT trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh để tiết kiệm thời gian, chi phí và mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tích cực tham gia thực hiện kế hoạch phát triển TMĐT.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch; đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Ninh



**PHỤ LỤC**  
**PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2016-2020**  
 (Kèm theo Quyết định số: 1492/QĐ-UBND, ngày 19/10/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Tên chương trình	Tổng cộng	Thời gian và kinh phí thực hiện					Đơn vị thực hiện
			2016	2017	2018	2019	2020	
1	<b>Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức về TMĐT</b>	<b>875</b>						
	Trong đó:							
	- Kinh phí địa phương (30%)		25	36	84	63	57	
	- Chương trình phát triển TMĐT quốc gia (70%)		50	84	196	147	133	
1.1	Tuyên truyền về TMĐT thông qua các hoạt động truyền thông như: phát thanh, truyền hình, ấn phẩm ...	150		20	60	40	30	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, DN.
1.2	Tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn liên quan đến TMĐT.	625	75	100	180	140	130	
1.3	Tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin ở các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp	100			40	30	30	
2	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hoạt động TMĐT (Nguồn kinh phí: Kinh phí địa phương)</b>	<b>160</b>		40	40	40	40	
2.1	Cung cấp thông tin về tiềm năng xuất khẩu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh, danh bạ các doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh trên Cổng thông tin xuất khẩu quốc gia.	80		20	20	20	20	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục TMĐT&CNTT
2.2	Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ chữ ký số trong giao dịch TMĐT.	80		20	20	20	20	Sở Thông tin & Truyền thông phối hợp với các đơn vị liên quan.
3	<b>Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước (Nguồn kinh phí: Kinh phí địa phương)</b>	<b>290</b>		55	85	55	95	
3.1	Khai thác, cung cấp thông tin trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh.	80		20	20	20	20	Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
3.2	Tổ chức khảo sát và học tập kinh nghiệm về TMĐT tại một số tỉnh thành trong nước.	70			30		40	Sở Công Thương, các sở ngành, doanh nghiệp trong tỉnh.

3.3	Điều tra, thống kê chỉ số TMDT tỉnh Đắk Lắk	6		15	15	15	15	Sở Công Thương phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và DN. Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan.
3.4	Chi phí khác (Công tác phí tham dự tập huấn, hội nghị, hội thảo tại các địa phương do Bộ, ban ngành tổ chức).	80		20	20	20	20	